

Số: HX /2024/QĐ-UBND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 20 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật ngày 25 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Trồng trọt ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 306/TTr-SNN ngày 17 tháng 10 năm 2024 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 782/TTr-SNV ngày 25 tháng 10 năm 2024, Công văn số 2619/SNV-TCBC ngày 29 tháng 11 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (sau đây gọi tắt là Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật).

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, các trạm trực thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Vị trí, chức năng

1. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật là cơ quan hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện chức năng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về trồng trọt, bảo vệ thực vật theo quy định của pháp luật về trồng trọt, bảo vệ và kiểm dịch thực vật.

2. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về tổ chức, biên chế và hoạt động theo quy định pháp luật; đồng thời, chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Trồng trọt, Cục Bảo vệ thực vật trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật có trụ sở, có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng, biên chế và kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn

Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật quy định tại điểm a khoản 2 Điều 3 Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cụ thể:

1. Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền: Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp với địa phương, cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa trên địa bàn; kế hoạch phát triển trồng trọt của địa phương; chính sách hỗ trợ sản xuất, buôn bán, sử dụng giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật; kế hoạch phòng chống sinh vật gây hại, kiểm dịch thực vật nội địa.

2. Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện cơ cấu giống, thời vụ, kỹ thuật canh tác, thu hoạch, bảo quản, chế biến sản phẩm nông nghiệp; xây dựng và tổ chức thực hiện vùng không nhiễm sinh vật gây hại trên địa bàn; tổ chức phòng, chống dịch, thực hiện các biện pháp bảo vệ sản xuất khi xảy ra dịch hại thực vật; thống kê, đánh giá thiệt hại do dịch gây ra; thực hiện chính sách hỗ trợ ổn định đời sống, khôi phục sản xuất; tổ chức thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng; xây dựng cơ sở dữ liệu về hoạt động trồng trọt trên địa bàn tỉnh và cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về trồng trọt; xây dựng cơ sở dữ liệu về bảo vệ và kiểm dịch thực vật.

3. Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật:

a) Hướng dẫn, kiểm tra thực hiện hoạt động trồng trọt; phát triển vùng sản xuất cây trồng, sản xuất nông sản thực phẩm an toàn trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện kế hoạch sử dụng, bảo vệ và cải tạo nâng cao độ phì đất nông nghiệp, chống xói mòn, sa mạc hóa và sạt lở đất; thực hiện cấp mã số vùng trồng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

b) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện kiểm dịch nội địa về thực vật trên địa bàn tỉnh theo quy định.

c) Tổ chức thực hiện công tác thu thập, lưu trữ, bảo tồn, khai thác nguồn gen giống cây trồng; quản lý giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và các vật tư khác phục vụ sản xuất nông nghiệp theo quy định của pháp luật.

d) Quản lý và sử dụng dự trữ địa phương về giống cây trồng, thuốc bảo vệ thực vật và các vật tư hàng hóa thuộc lĩnh vực trồng trọt trên địa bàn tỉnh sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

đ) Hướng dẫn và tổ chức xây dựng mô hình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP) trong nông nghiệp.

4. Thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và xử lý vi phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật theo quy định của pháp luật, ủy quyền của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

5. Triển khai thực hiện chương trình cải cách hành chính; thực hiện chuyển đổi số trong nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc lĩnh vực quản lý của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật theo quy định.

6. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và các trạm trực thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật.

7. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và phân công hoặc ủy quyền của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

8. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân công của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

9. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phân công và theo quy định pháp luật.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật

a) Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật có Chi cục trưởng và không quá 02 Phó Chi cục trưởng.

Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật.

Phó Chi cục trưởng là người giúp Chi cục trưởng phụ trách, theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác của Trồng trọt và Bảo vệ thực vật theo sự phân công; chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Chi cục trưởng vắng, Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy quyền thay mặt Chi cục trưởng điều hành các hoạt động của Trồng trọt và Bảo vệ thực vật.

b) Chi cục trưởng ban hành Quy chế làm việc; quy định chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; sử dụng công chức và người lao động thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Cơ cấu tổ chức của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, gồm:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Trồng trọt và Bảo vệ thực vật;

c) Các trạm thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật:

Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thành phố Bà Rịa - thành phố Vũng Tàu;

Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thị xã Phú Mỹ;

Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện Châu Đức;

Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện Long Đất;

Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện Xuyên Mộc;

Trạm Kiểm dịch thực vật.

3. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng thực hiện theo quy định của Đảng và nhà nước.

Điều 5. Biên chế công chức và số lượng người làm việc (biên chế viên chức) của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật

1. Biên chế công chức và biên chế viên chức thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức, biên chế viên chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh được cấp có thẩm quyền giao.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hằng năm Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xây dựng kế hoạch biên chế công chức, biên chế viên chức trình Sở Nông

nghiệp và Phát triển nông thôn để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2025.

2. Quyết định số 1598/QĐ-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Quyết định số 2708/QĐ-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc giải thể phòng chuyên môn, nghiệp vụ và đổi tên gọi đơn vị thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

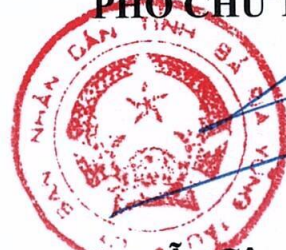
Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Nội vụ, Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (b/c);
- Bộ Nội vụ (b/c);
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB) (b/c);
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh (b/c);
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các cơ quan hành chính cấp tỉnh;
- Sở Tư pháp (KTVB);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, SNV (05).

(H)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Công Vinh